



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0036528

(51)<sup>2020.01</sup> B62J 11/00; B62J 9/00; B62J 7/04

(13) B

(21) 1-2021-05874

(22) 22/09/2021

(45) 25/08/2023 425

(43) 25/11/2021 404

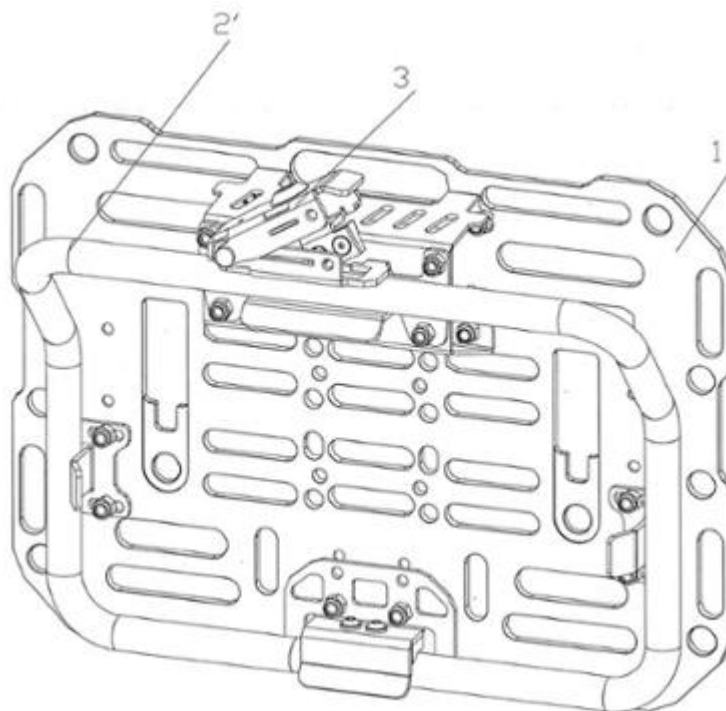
(76) NGUYỄN BÁ KHOA HOÀNG (VN)

Số 3 Ngõ 2 Ngọc Hà, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội

#### (54) BỘ GIÁ TREO TÚI YÊN LẮP THÊM CHO XE MÁY

(57) Sáng chế đề cập đến giá treo túi hành lý lắp thêm vào xe máy, cụm giá treo túi để đồ theo sáng chế bao gồm hai cụm lắp ghép chính được bố trí hai bên phía yên sau của xe máy. Hai cụm lắp ghép này bao gồm các chi tiết có hình dạng đối xứng nhau qua mặt phẳng đứng ở giữa theo chiều dọc của xe máy. Để lắp vào khung xe, trên tấm kim loại chính có bố trí cụm chi tiết đỡ trên, cụm chi tiết đỡ dưới, chi tiết đỡ bên phải và chi tiết đỡ bên trái. Để cố định tay đỡ trên ở vị trí lắp và giữ cho cụm lắp ghép khỏi bị mất trộm thì tác giả đã sử dụng cụm khóa được khóa bằng chìa khóa.

Để sử dụng dạng bàn thì hai tấm kim loại chính được liên kết với nhau bởi cụm ghép đôi; cụm ghép đôi bao gồm hai tấm cài và hai chốt cài; sau khi hai tấm kim loại chính được ghép với nhau thành mặt bàn thì bốn chân bàn sẽ được lắp vào bốn góc của mặt bàn này thông qua các lỗ ở góc của mặt bàn.



### **Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập**

Sáng chế đề cập đến giá treo túi hành lý đa năng lắp thêm cho các xe máy để phục vụ cho các chuyến đi dã ngoại, du lịch. Cụ thể là hệ thống gắn túi yên xe máy. Đặc biệt hơn, sáng chế này liên quan đến hệ thống lắp đặt túi yên xe có thể được gắn hoặc tháo ra khỏi xe máy một cách nhanh chóng và dễ dàng.

### **Tình trạng kỹ thuật của sáng chế**

Thông thường, chủ sở hữu xe máy yêu cầu phương tiện của họ phải linh hoạt. Đôi khi, họ có thể muốn chở khách, lúc khác hoặc cùng lúc họ có thể cần chở hàng tạp hóa, hành lý hoặc hàng hóa khác, và những lúc khác họ có thể muốn phục hồi xe nguyên trạng. Do đó, có một yêu cầu dành cho ghế hành khách và / hoặc giá đỡ hành lý có thể dễ dàng tháo ra và gắn lại cho xe. Xe máy yêu cầu thêm ghế ngồi hoặc giá đỡ hành lý gắn liền với xe máy mà không làm hỏng xe máy, chẳng hạn như bắt buộc phải khoan thêm lỗ trên bất kỳ bộ phận nào của xe máy.

Sẽ có lợi cho chủ sở hữu của những chiếc xe máy như vậy nếu việc tháo rời giá đỡ hành lý, hoặc đổi ghế lấy giá hành lý hoặc ngược lại, nhanh chóng, dễ dàng và được thực hiện mà không cần công cụ. Hơn nữa, sẽ mong muốn nếu ghế và / hoặc giá đỡ hành lý được gắn vào xe máy để kẻ trộm yêu cầu dụng cụ để lấy chúng ra khỏi xe máy.

Ghế hành khách phụ có thể tháo rời dành cho xe mô tô được chứng minh bởi US Pat. Số 5.322.345, cấp cho Desser, et al., Vào ngày 21 tháng 6 năm 1994. Ghế của Desser gắn vào chấn bùm sau của xe máy bằng giác hút. Ghế này có thể bị trộm vì không có cách nào khóa vào xe máy.

Ghế phụ của trẻ em được bọc lộ bởi Bằng sáng chế Hoa Kỳ số 3,746,392, cấp cho Lorraine German vào ngày 17 tháng 7 năm 1973. Ghế này gắn vào một thùng chở hành lý bằng kim loại mở bằng dây đai và chất liệu ghế có thể biến dạng thành các khoảng trống của hành lý vận chuyển dưới trọng lượng của người ngồi trên xe.

Ngoài ra, do đặc tính nhỏ gọn vốn có, xe máy có khả năng chứa đồ trong quá trình vận chuyển rất hạn chế. Do đó, các thiết bị khác nhau đã phát triển để cho phép các cá nhân mang ít nhất một số lượng vật phẩm hạn chế trên xe máy của họ. Phổ biến nhất là việc sử dụng các thiết bị chở hàng thường được biết giống như "túi yên ngựa". Giống như "túi yên" của phương Tây cũ, trong đó một cao bồi đeo hai chiếc túi da nối liền nhau trên lưng ngựa của mình, một dạng túi yên được sử dụng trên xe máy cũng thường được treo trên bánh sau và chắn bùn của xe máy.

Túi đựng yên xe máy có ba loại chính: loại bao da mềm, loại bằng vải nhiều lớp chống nước chịu mài mòn và loại cứng, dạng vali. Cũng như các loại túi đựng yên xe có nguồn gốc từ phương Tây, loại túi bọc da mềm chỉ đơn giản được khoác trên chắn bùn sau của xe máy. được kết nối với nhau bằng một tấm da. Sau khi các miếng bọc được đặt ở hai bên đối diện của bánh sau của xe máy, chúng thường được gắn vào thanh chắn chắn bùn sau của xe máy bằng dây đai da. Tấm da kết nối sẽ phân bổ tải trọng lên bánh sau của xe máy. Những túi yên mềm này được tháo ra khỏi xe máy một cách nhanh chóng và dễ dàng. Do đó, người lái xe máy không bị buộc phải liên tục để túi trên xe máy. Do đó, nếu không cần thiết phải mang theo bất cứ thứ gì trên xe máy, người lái có thể hành trình với lực cản gió tối thiểu, tăng cảm giác thú vị khi lái xe.

Tuy nhiên, túi yên mềm có xu hướng di chuyển trong khi xe máy đang vận hành. Do đó, túi có thể cọ xát với chắn bùn và bất kỳ lớp mạ crôm nào liền kề. Ngoài ra, dây da dùng để cố định túi có thể làm xước sơn trong quá trình lắp

đặt vào trong. Mặc dù tính di động của chúng, túi yên mềm có nhiều khả năng làm hỏng lớp hoàn thiện của xe máy.

Loại túi yên ngựa thay thế, túi đựng cứng, có xu hướng lớn hơn túi mềm và do đó, có khả năng chịu tải lớn hơn. Tuy nhiên, do sức chứa và trọng lượng cao hơn, túi đựng cứng thường phải được lắp đặt cố định để đảm bảo rằng tải trọng được phân bổ hợp lý và đảm bảo đầy đủ vào khung xe máy. Do đó, người lái xe mô tô lựa chọn túi yên xe có vỏ cứng sẽ ít có khả năng tận hưởng một chuyến đi được sắp xếp hợp lý không bị cản trở, do cần có thời gian và nỗ lực đáng kể để tháo túi ra khỏi khung của xe máy. Ngoài ra, ngay cả khi các túi đựng yên xe cứng được tháo ra, các phần cứng lắp ráp khó coi còn sót lại cũng sẽ ảnh hưởng đến vẻ ngoài của xe máy.

Clow (US Pat. Số 4.096.980) mô tả một khung gắn túi yên có thể được điều chỉnh để phù hợp với nhiều loại xe máy. Giá đỡ của Clow phức tạp và không hỗ trợ việc gắn và tháo túi yên đơn giản. Khi túi yên được tháo ra khỏi khung, một thanh có rãnh không đẹp mắt vẫn được dán vào khung của xe máy.

Miller (US Pat. Số D394.632) cũng mô tả một tấm gắn túi yên ngựa. Mặc dù ít phức tạp hơn khung mà Clow mô tả, khung này yêu cầu lắp đặt vĩnh viễn, lớn và khó chịu, đồng thời cũng không hỗ trợ lắp đặt túi đơn giản, nhanh chóng hoặc loại bỏ.

Hann (US Pat. Số 5.762.249) mô tả hệ thống hỗ trợ túi yên xe máy để sử dụng với túi yên xe kiểu ném qua được sử dụng trên xe máy HARLEY-DAVIDSON. Hệ thống của Hann nhằm hợp tác với tựa lưng ghế ngồi trên xe máy. Mục đích chính của hệ thống này là để ngăn không cho các túi yên mềm bị vướng vào các bộ phận quay của xe máy.

Theo đó, nhu cầu về hệ thống tháo và lắp túi yên xe máy cho phép lắp hoặc tháo túi ra khỏi xe máy một cách nhanh chóng và dễ dàng. Ngoài ra, cần có một hệ thống như vậy trong đó phần cứng gắn ngăn cản sơn hoặc crôm trên xe

máy khỏi bị trầy xước mà không để lại phần cứng khó coi trên xe máy sau khi túi yên được tháo ra.

### **Bản chất kỹ thuật của sáng chế**

Mục đích của sáng chế là tạo ra cụm giá treo túi để đồ cho phép tháo lắp nhanh trên xe máy để treo các túi yên xe ở hai bên thân xe, cụm giá treo túi để đồ này còn có thể được lắp thành bàn để phục vụ cho nhu cầu ăn uống, giải trí tại các điểm dừng nghỉ dọc đường.

Để đạt được mục đích nêu trên, cụm giá treo túi để đồ theo sáng chế bao gồm hai cụm lắp ghép chính được bố trí hai bên phía yên sau của xe máy.

Theo một phương án, hai cụm lắp ghép này bao gồm các chi tiết có hình dạng đối xứng nhau qua mặt phẳng đứng ở giữa theo chiều dọc của xe máy.

Hai cụm lắp ghép bao gồm hai tấm kim loại chính có dạng hình chữ nhật hoặc hình vuông, trên đó các lỗ công nghệ để bố trí các chi tiết, cụm chi tiết chức năng và để cài dây treo các túi hông, túi yên xe;

Để lắp vào khung xe, các cụm lắp ghép này được lắp lên các khung treo dạng chữ nhật đặt theo mặt phẳng thẳng đứng (cạnh trên và cạnh dưới của khung cùng nằm trên một mặt phẳng thẳng đứng) hoặc theo hướng hơi nghiêng (cạnh trên nằm gần mặt phẳng đối xứng của xe máy hơn so với cạnh dưới) ở hai bên phía sau xe máy. Các khung treo này được tạo từ thép ống tròn và liên kết với khung xe máy qua các tai/cần nối bởi các bu lông-đai ốc, trong bản mô tả này, các khung treo này được mô tả như một phần kết cấu khung của xe máy. Trên tấm kim loại chính có bố trí cụm chi tiết đỡ trên, cụm chi tiết đỡ dưới, chi tiết đỡ bên phải và chi tiết đỡ bên trái. Trong đó, cụm chi tiết đỡ dưới có tiết diện máng hình chữ u, chi tiết đỡ bên phải và chi tiết đỡ bên trái được liên kết cố định với tấm

kim loại chính. Cụm chi tiết đỡ trên bao gồm tay đỡ trên có dạng giống như chi tiết đỡ phải/trái nhằm mục đích dẫn hướng khi lắp tấm kim loại vào khung xe. Để cố định tay đỡ trên ở vị trí lắp và giữ cho cụm lắp ghép khỏi bị mất trật thì tác giả đã sử dụng cụm khóa được khóa bằng chìa khóa. Cụm khóa cùng với tay đỡ trên tạo nên kết cấu giữ chặt cụm lắp ghép vào phía trên khung treo.

Theo một phương án, khung treo được tạo theo hướng nghiêng, nhằm giúp cho các thao tác/công việc khác khỏi bị vướng bởi khung treo này, khi đó cụm chi tiết đỡ trên (bao gồm tay đỡ trên và cụm khóa) được bố trí trên tấm kim loại thông qua chi tiết tăng chiều cao có dạng hình thang, giúp cho tấm kim loại vẫn nằm trong mặt phẳng thẳng đứng khi được lắp trên khung treo nghiêng.

Để sử dụng dạng bàn thì hai tấm kim loại chính được liên kết với nhau bởi cụm ghép đôi; cụm ghép đôi bao gồm hai tấm cài và hai chốt cài; sau khi hai tấm kim loại chính được ghép với nhau thành mặt bàn thì bốn chân bàn sẽ được lắp vào bốn góc của mặt bàn này thông qua các lỗ ở góc của mặt bàn.

Theo một phương án, khi ít nhất một bên khung treo được tạo theo hướng nghiêng thì theo đó, ít nhất một chi tiết tăng chiều cao được sử dụng trên một tấm kim loại và cụm ghép đôi sẽ cần thêm ít nhất hai thanh tăng chiều cao tương ứng với chi tiết tăng chiều cao để kết nối hai tấm kim loại chính.

Theo một phương án, các tấm kim loại chính được tạo rãnh để lắp giá treo phụ kiện mở rộng, các giá treo này có lẫy cài lò xo để cài vào lỗ trên tấm kim loại chính, có thể tháo ra, lắp vào bằng tay nhằm tăng khả năng ứng dụng cho tấm kim loại chính: thêm chỗ treo, buộc túi, đồ dùng.

**Mô tả vắn tắt các hình vẽ**

Hình 1 (a, b, c, d) là hình chiếu đứng mặt sau, mặt trước và hình cắt qua mặt A-A trên hình 1b thể hiện cụm giá treo được bố trí trên khung treo của xe máy;

Hình 2 (a, b, c) là hình chiếu đứng mặt sau và hình cắt qua mặt A-A trên hình 2a thể hiện việc lắp cụm giá treo trên khung treo của xe máy;

Hình 3 (a, b, c, d) là hình chiếu trục đo, hình chiếu cạnh và hình cắt thể hiện việc lắp cụm giá treo trên khung treo của xe máy theo phương án khung treo chéo;

Hình 4 (a, b, c, d) là hình chiếu trục đo, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh và hình cắt thể hiện cụm lắp ghép 8 theo một phương án thực hiện sáng chế;

Hình 5 (a, b, c, d) là hình chiếu trục đo, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh và hình cắt thể hiện cụm lắp ghép 8 theo phương án khác thực hiện sáng chế, có sử dụng hộp tăng chiều cao 9;

Hình 6 (a, b, c, d) là hình chiếu trục đo, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh và hình vẽ bố trí của giá treo phụ kiện mở rộng;

Hình 7 (a, b, c, d) là hình chiếu trục đo, hình chiếu cạnh, hình chiếu mặt trước và mặt sau của bộ phận cài 62;

Hình 8 (a, b) là hình chiếu nhìn từ dưới lên và từ trên xuống thể hiện các tấm kim loại chính được ghép thành mặt bàn;

Hình 9 (a, b) là hình chiếu đứng và chiếu cạnh của bàn đã được lắp ghép hoàn chỉnh theo một phương án thực hiện sáng chế;

Hình 10 (a, b) là hình chiếu đứng và chiếu cạnh của bàn đã được lắp ghép hoàn chỉnh theo một phương án khác thực hiện sáng chế;

**Mô tả chi tiết sáng chế**

Như được thể hiện trên hình 1(a, b, c, d) cụm giá treo theo sáng chế bao gồm tấm kim loại chính 1 được lắp lên khung treo thẳng 2 hình chữ nhật bởi các cụm chi tiết đỡ dưới 4, cụm chi tiết đỡ trên 3, cụm chi tiết đỡ phải và trái 5 lắp trên tấm kim loại chính nhờ các vít ren. Cụm chi tiết đỡ dưới có phần đỡ 41 tạo với bề mặt tấm kim loại chính thành dạng hình lòng máng chữ u úp ngược, có kích thước lòng máng tương thích lắp vừa với đường kính ngoài của khung treo thẳng 2, ở đáy máng chữ u có đệm 42 bằng cao su hoặc nhựa.

Tấm kim loại chính 1 có dạng tấm hình chữ nhật, trên đó có các lỗ ren để lắp vít ren, liên kết các cụm chi tiết đỡ trên, dưới, phải và trái (3, 4, 5); các lỗ xuyên 79 ở các góc để lắp chân bàn 7; các lỗ xuyên 69 liền với phần mang cá 691 để lắp bộ phận cài 62 của giá đỡ phụ mở rộng 6, trong đó, ở trạng thái làm việc (tấm kim loại chính được bố trí trên mặt phẳng thẳng đứng bên cạnh xe máy) thì phần mang cá 691 ở phía dưới lỗ xuyên 69, lỗ thao tác 68 nằm phía dưới phần mang cá 691. Trên tấm kim loại chính còn có các lỗ xuyên để giảm khối lượng, cầm nắm khi thao tác và để treo, buộc đồ vật (Hình 1b).

Các cụm chi tiết đỡ bên phải và bên trái có phần vách đỡ 52 nhô lên từ đế 51, các phần vách đỡ 52 này về cơ bản vuông góc với bề mặt tấm kim loại chính 1, có bề mặt tỳ sát với lòng trong hai ống đứng của khung treo thẳng 2 về hai phía nhằm mục đích dẫn hướng và định vị tấm kim loại chính 1 khi lắp với khung treo 2.

Cụm chi tiết đỡ trên 3 bao gồm hai phần (Hình 1c, Hình 1d), phần tai đỡ 31 và phần khóa cài 32. Phần tai đỡ 31 về cơ bản có hình dạng, kết cấu giống như cụm chi tiết đỡ phải và trái 5, có vách đỡ 311 về cơ bản vuông góc với bề mặt tấm kim loại chính 1, có bề mặt lòng trong ống ngang trên của khung treo thẳng 2 nhằm mục đích dẫn hướng và định vị tấm kim loại chính 1 khi lắp với khung treo thẳng 2. Phần khóa cài 32 được lắp phía trên tấm kim loại chính 1, bao gồm phần

tĩnh 321 gắn cứng với tấm kim loại chính 1 và phần động 322 lắp xoay được quanh chốt 323 bố trí vuông góc với bề mặt tấm kim loại chính 1 trên phần tĩnh 321, có cơ cấu khóa 324 để khóa cố định hai phần tĩnh và động này với nhau. Hai phần tĩnh và động 321 và 322 còn được liên động với nhau bởi lò so (không được thể hiện trên hình vẽ) thường đóng có xu hướng kéo phần động về phía phần tĩnh để tạo trạng thái thường đóng, có thể mở bằng tay. Phần động 322 có vách khóa 3221 và đệm tỳ 3222 bằng cao su hoặc nhựa gắn ở mặt trong vách khóa 3221, tỳ lên phần bên của ống ngang trên 23 của khung treo thẳng 2, giúp việc tháo, lắp được êm và cố định tấm kim loại chính vào khung treo thẳng 2 chắc chắn hơn. Ở trạng thái khóa, mặt trên vách đỡ 311, đế của tai đỡ 31 và vách khóa 3221 (đệm tỳ 3222) tạo thành hình máng ôm lấy ống ngang trên 23 của khung treo thẳng 2, cố định tấm kim loại chính 1 vào khung 2.

Theo một phương án (Hình 3 a, b, c, d), ít nhất một khung treo chéo 2' có dạng nghiêng như được thể hiện trên hình 3, khi đó ống ngang dưới và hai ống đứng được bố trí trên mặt phẳng thẳng đứng, còn ống ngang trên nằm gần về phía thân xe. Khi đó, để lắp tấm kim loại chính vào khung treo chéo 2', cụm chi tiết đỡ trên 3 cần thêm hộc tăng chiều cao 9 có tiết diện hình thang, có kích thước vách trên tương ứng với mặt đế của cụm chi tiết đỡ trên 3, vách dưới được lắp với tấm kim loại chính 1 bởi các vít ren.

Theo một phương án, trên tấm kim loại chính 1 còn có lỗ 69 để lắp giá treo phụ kiện mở rộng 6, giá treo phụ kiện mở rộng 6 có phần thân giá phụ 61 dạng tấm hình chữ nhật với các tai treo 65 để cài quai túi, treo đồ vật .... Giá treo 6 được lắp với tấm kim loại chính 1 bởi bộ phận cài 62 được bố trí ở khoảng vị trí trung tâm của giá treo 6. Bộ phận cài 62 được liên kết với giá treo 6 bởi các vít ren, bộ phận cài 62 bao gồm thanh trượt dẫn hướng 621 có phần mang cá 6211 ở hai bên để cài theo cách trượt được với rãnh trượt 691 của lỗ 69; lò xo lá 622 có

một đầu được liên kết với thanh trượt dẫn hướng 621, đầu kia tự do có đính kèm vấu tỳ 623 bởi vít ren. Hình dạng và kích thước của bộ phận cài 62 tương ứng với hình dạng và kích thước lỗ 69 và rãnh trượt 691 sao cho khi lắp, toàn bộ bộ phận cài 62 có thể được đưa qua lỗ 69 (phần lò xo lá được đưa qua rãnh trượt 691); sau khi lắp, vấu tỳ 623 nằm lọt trong lỗ thao tác/định vị 68 trên tấm kim loại chính để chống tháo lỏng giá treo 6 khi sử dụng (Hình 6, Hình 7).

Để sử dụng chức năng bàn, hai tấm kim loại chính được ghép với nhau nhờ cụm lắp ghép 8 (hình 4 a, b, c, d). Cụm lắp ghép 8 bao gồm hai chốt trụ 81 có đường kính ngoài bằng với đường kính ống của khung treo thẳng 2 để lắp vừa máng của cụm chi tiết đỡ trên 3, hai vách nối 82 để cố định hai chốt trụ 81 ở khoảng cách định trước sao cho khi lắp, hai tấm kim loại chính 1 được ghép sát mép với nhau tạo thành mặt bàn. Các chi tiết 81, 82 được liên kết với nhau bởi các vít ren. Các vách nối 82 khi lắp có một cạnh mép tỳ sát với bề mặt trong (mặt dưới) của tấm kim loại chính 1, trên vách nối 82 có các răng 821 liên kết với các lỗ 823 trên tấm kim loại chính để đỡ và giữ cho các tấm kim loại chính liên kết chắc chắn với nhau, không bị xô lệch.

Theo một phương án, khi ít nhất một khung treo chéo 2' có dạng nghiêng, cụm chi tiết đỡ trên 3 cần có học tăng chiều cao 9 (Hình 5), khi đó cụm lắp ghép 8 cũng cần thêm ít nhất một cặp thanh tăng chiều cao 83 để liên kết giữa chốt trụ 81 và hai vách nối 82, thanh tăng chiều cao 83 có vấu tròn 831 lắp với lỗ tròn 823 trên vách nối 82, lỗ tròn 832 để lắp với chốt 81'; ngoài ra, để giúp kết cấu lắp được cứng vững, các vấu 833, 834 trên thanh tăng chiều cao 83 và vấu 822 trên vách nối 82 có chức năng giúp các chi tiết tỳ vào nhau, chống xô lệch.

Các chân bàn 7 có thân 71 dạng trụ, được lắp với các lỗ 79 trên các tấm kim loại chính bởi các vít ren; đầu dưới của chân bàn có nút bịt bằng nhựa hoặc cao su giúp việc sử dụng bàn được thuận tiện hơn (Hình 9, Hình 10).

### Lắp đặt và sử dụng

Khi sử dụng, các cụm chi tiết đỡ trên, dưới, phải và trái (3, 4, 5) được liên kết với tấm kim loại chính 1 bởi các vít ren. Quy trình lắp bao gồm các bước:

- cài phần lòng máng của phần đỡ 41 của chi tiết đỡ dưới vào thanh ngang dưới 21 của khung treo thẳng 2 sao cho đệm 42 tỳ vào phía trên thanh ngang dưới 21;

- mở khóa 324 để nhấc xoay phần động 322 lên phía trên quanh chốt 323, đẩy phần trên tấm kim loại chính áp vào khung treo thẳng 2 sao cho các vách đỡ trên 311, vách đỡ trái và phải 52 ốp sát vào lòng trong của khung treo thẳng 2, tỳ trượt vào lòng trong khung treo thẳng 2 để định vị tấm kim loại chính so với khung treo thẳng 2;

- sau khi tấm kim loại chính 1 nằm ốp sát với khung treo thẳng 2, thả phần động 322, nhờ tác động của lò xo nên phần động 322 được trả về vị trí nằm ngang, tỳ sát vào phần tĩnh 321, mang theo vách khóa 3221 và đệm tỳ 3222 trượt xuống, tỳ chặn lên mặt trong của ống ngang trên 23, tạo thành dạng hộp kín cố định tấm kim loại chính vào khung 2 (Hình 2b, Hình 2c);

- việc tháo tấm kim loại chính khỏi khung treo thẳng 2 được thực hiện theo trình tự ngược lại với khi lắp.

- giá treo phụ kiện mở rộng 6 được lắp bằng cách luồn bộ phận cài 62 qua lỗ 69 và rãnh trượt 691, sau đó đẩy giá treo 6 kéo theo bộ phận cài 62 trượt xuống phía dưới đến khi thanh trượt dẫn hướng 621 bị chặn bởi đáy dưới của lỗ 69, khi đó vấu 623 sẽ nằm gọn trong lỗ thao tác 68;

- để tháo giá treo phụ kiện mở rộng 6, người dùng sẽ dùng một ngón tay xuyên qua lỗ thao tác 68, đẩy vấu 623 vào phía trong, thoát khỏi lỗ thao tác 68, đồng thời dùng tay kia vỗ nhẹ vào phía dưới giá treo 6 theo hướng lên trên để đẩy

giá 6 đi lên, sau đó có thể nhắc giá 6 ra theo hướng ngang qua lỗ 69 và rãnh 691, ngược với khi lắp vào.

- để sử dụng chức năng bàn, đầu tiên người dùng đặt hai tấm kim loại chính xuống một mặt phẳng, sát mép nhau sao cho hai cụm chi tiết đỡ trên 3 nằm gần nhau;

- mở khóa 324 để nhắc xoay phần động 322 quanh chốt 323;

- lắp các chốt trụ 81 vào các lòng máng của cụm chi tiết đỡ trên 3;

- thả phần động 322, nhờ tác động của lò xo nên phần động 322 được trả về vị trí nằm ngang, tỳ sát vào phần tĩnh 321, mang theo vách khóa 3221 và đệm tỳ 3222 trượt vào, tỳ chặn lên mặt ngoài của chốt trụ 81, tạo thành dạng hộp kín cố định chốt trụ 81;

- lắp các vách nối 82 sao cho các răng 821 liên kết với các lỗ 823 trên tấm kim loại chính;

- kéo các vách nối 82 theo phương ngang, các răng 821 trượt dọc theo các lỗ rãnh 823 đến khi ép sát vào đầu chốt trụ 81;

- liên kết các vách nối 82 với đầu chốt trụ 81 với các vít ren;

- lắp các chân bàn 7 với các lỗ 79 trên tấm kim loại chính 1 thông qua các vít ren; lật ngược cả cụm vừa lắp ta được bàn với mặt bàn được ghép bởi hai tấm kim loại chính 1;

- việc tháo bàn được thực hiện bởi các bước ngược với quy trình lắp trên.

Theo một phương án, khi ít nhất một khung treo chéo 2' có dạng nghiêng, cụm chi tiết đỡ trên 3 cần có hộp tăng chiều cao 9, khi đó cụm lắp ghép 8 cũng cần thêm ít nhất một cặp thanh tăng chiều cao 83 để liên kết giữa chốt trụ 81 và hai vách nối 82, thanh tăng chiều cao 83 có vấu tròn 831 lắp với lỗ tròn 823 trên

vách nối 82, lỗ tròn 832 để lắp với chốt 81'; ngoài ra, để giúp kết cấu lắp được cứng vững, các vấu 833, 834 trên thanh tăng chiều cao 83 và vấu 822 trên vách nối 82 có chức năng giúp các chi tiết tỳ vào nhau, chống xô lệch.

### Yêu cầu bảo hộ

#### 1. Bộ giá treo túi yên lắp thêm cho xe máy bao gồm:

tấm kim loại chính (1) được lắp lên khung treo thẳng (2) hình chữ nhật bởi các cụm chi tiết đỡ dưới (4), cụm chi tiết đỡ trên (3), cụm chi tiết đỡ phải và trái (5) mà được lắp trên tấm kim loại chính nhờ các vít ren; cụm chi tiết đỡ dưới có phần đỡ (41) tạo với bề mặt tấm kim loại chính thành dạng hình lòng máng chữ u úp ngược, có kích thước lòng máng tương thích lắp vừa với đường kính ngoài của khung treo thẳng (2), ở đáy máng chữ u có đệm (42) bằng cao su hoặc nhựa;

tấm kim loại chính (1) có dạng tấm hình chữ nhật, trên đó có các lỗ ren để lắp vít ren, liên kết các cụm chi tiết đỡ trên, dưới, phải và trái (3, 4, 5); các lỗ xuyên (79) ở các góc để lắp chân bàn (7); các lỗ xuyên (69) liền với phần mang cá (691) để lắp bộ phận cài (62) của giá đỡ phụ mở rộng (6), trong đó, ở trạng thái làm việc thì phần mang cá (691) ở phía dưới lỗ xuyên (69), lỗ thao tác (68) nằm phía dưới phần mang cá (691); trên tấm kim loại chính còn có các lỗ xuyên để giảm khối lượng, cầm nắm khi thao tác và để treo, buộc đồ vật;

các cụm chi tiết đỡ bên phải và bên trái có phần vách đỡ (52) nhô lên từ đế (51), các phần vách đỡ (52) này về cơ bản vuông góc với bề mặt tấm kim loại chính (1), có bề mặt tỳ sát với lòng trong hai ống đứng của khung treo thẳng (2) về hai phía nhằm mục đích dẫn hướng và định vị tấm kim loại chính (1) khi lắp với khung treo thẳng (2);

cụm chi tiết đỡ trên (3) bao gồm hai phần, phần tai đỡ (31) và phần khóa cài (32); phần tai đỡ (31) về cơ bản có hình dạng, kết cấu giống như cụm chi tiết đỡ phải và trái (5), có vách đỡ (311) về cơ bản vuông góc với bề mặt tấm kim loại chính (1), có bề mặt tỳ vào phông mép dưới ống ngang trên (23) của khung treo thẳng (2) nhằm mục đích dẫn hướng và định vị tấm kim loại chính (1) khi lắp với

khung treo thẳng (2); phần khóa cài (32) được lắp phía trên tấm kim loại chính (1), bao gồm phần tĩnh (321) gắn cứng với tấm kim loại chính (1) và phần động (322) lắp xoay được quanh chốt (323) bố trí vuông góc với bề mặt tấm kim loại chính (1) trên phần tĩnh (321), có cơ cấu khóa (324) để khóa cố định hai phần tĩnh và động này với nhau; hai phần tĩnh và động (321) và (322) còn được liên động với nhau bởi lò xo thường đóng có xu hướng kéo phần động về phía phần tĩnh để tạo trạng thái thường đóng, có thể mở bằng tay; phần động (322) có vách khóa (3221) và đệm tỳ (3222) bằng cao su hoặc nhựa gắn ở mặt trong vách khóa (3221), tỳ lên phần bên của ống ngang trên (23) của khung treo thẳng (2), giúp việc tháo, lắp được êm và cố định tấm kim loại chính vào khung treo thẳng (2) chắc chắn hơn; ở trạng thái khóa, mặt trên vách đỡ (311), đế của tai đỡ (31) và vách khóa (3221), đệm tỳ 3222 tạo thành hình máng ôm lấy ống ngang trên (23) của khung (2), cố định tấm kim loại chính (1) vào khung (2);

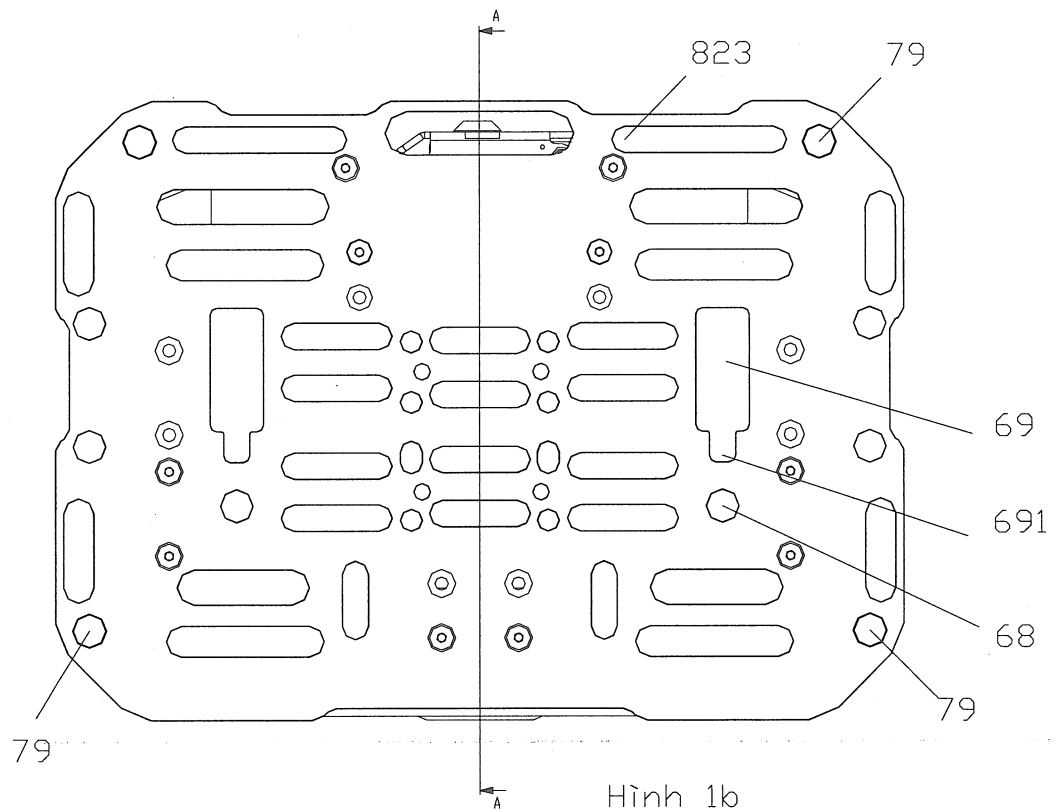
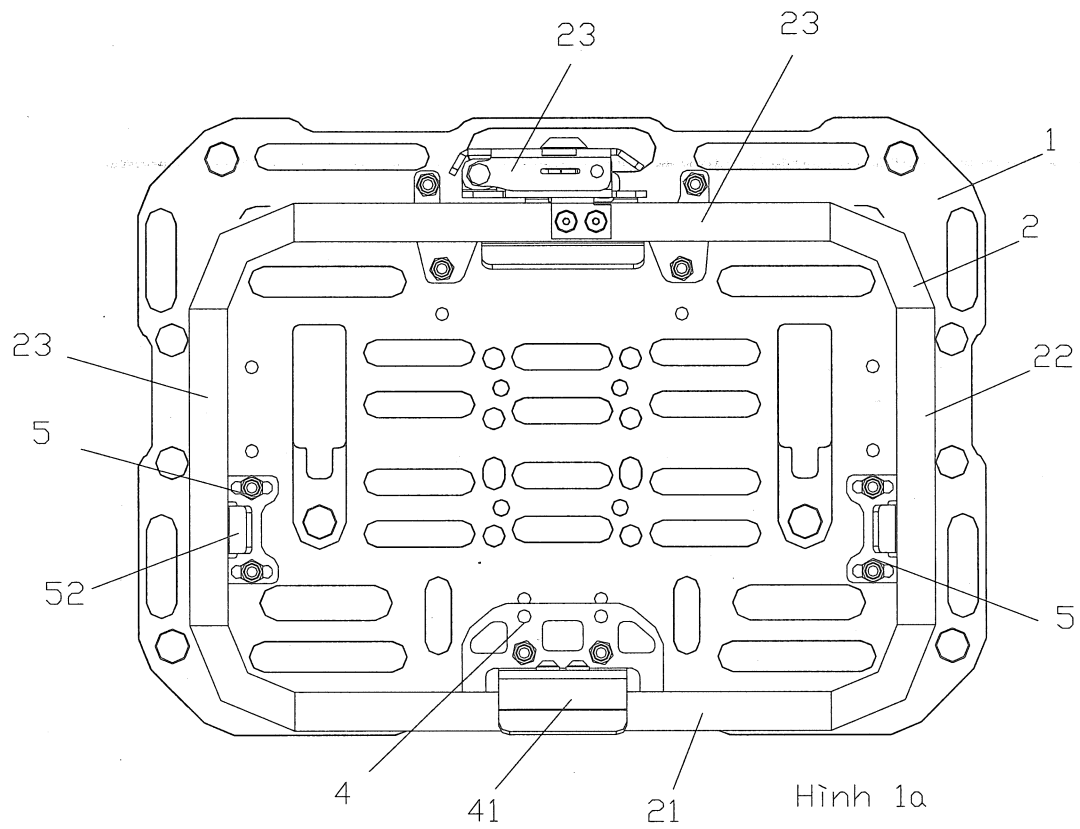
cụm lắp ghép (8) bao gồm hai chốt trụ (81) có đường kính ngoài bằng với đường kính ống của khung treo thẳng (2) để lắp vừa máng của cụm chi tiết đỡ trên (3), hai vách nổi (82) để cố định hai chốt trụ (81) ở khoảng cách định trước sao cho khi lắp, hai tấm kim loại chính (1) được ghép sát mép với nhau tạo thành mặt bàn; các chi tiết (81, 82) được liên kết với nhau bởi các vít ren; các vách nổi (82) khi lắp có một cạnh mép tỳ sát với bề mặt trong (mặt dưới) của tấm kim loại chính (1), trên vách nổi (82) có các răng (821) liên kết với các lỗ (823) trên tấm kim loại chính để đỡ và giữ cho các tấm kim loại chính liên kết chắc chắn với nhau, không bị xô lệch;

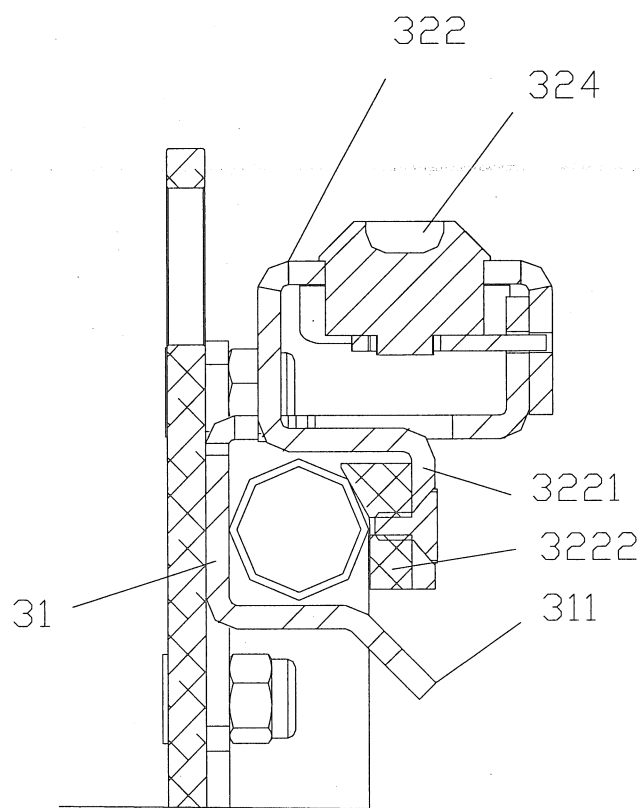
các chân bàn (7) có thân (71) dạng trụ, được lắp với các lỗ (79) trên các tấm kim loại chính bởi các vít ren; đầu dưới của chân bàn có nút bịt bằng nhựa hoặc cao su giúp việc sử dụng bàn được thuận tiện hơn.

2. Bộ giá treo túi yên lắp thêm cho xe máy theo điểm 1, trong đó, trên tấm kim loại chính (1) còn có lỗ (69) để lắp giá treo phụ kiện mở rộng (6), giá treo phụ kiện mở rộng (6) có phần thân giá phụ (61) dạng tấm hình chữ nhật với các tai treo (65) để cài quai túi, treo đồ vật; giá treo (6) được lắp với tấm kim loại chính (1) bởi bộ phận cài (62) được bố trí ở khoảng vị trí trung tâm của giá treo (6); bộ phận cài (62) được liên kết với giá treo (6) bởi các vít ren, bộ phận cài (62) bao gồm thanh trượt dẫn hướng (621) có phần mang cá (6211) ở hai bên để cài theo cách trượt được với rãnh trượt (691) của lỗ (69); lò xo lá (622) có một đầu được liên kết với thanh trượt dẫn hướng (621), đầu kia tự do có đỉnh kèm vấu tỳ (623) bởi đỉnh tán; hình dạng và kích thước của bộ phận cài (62) tương ứng với hình dạng và kích thước lỗ (69) và rãnh trượt (691) sao cho khi lắp, toàn bộ bộ phận cài (62) có thể được đưa qua lỗ (69), phần lò xo lá được đưa qua rãnh trượt (691); sau khi lắp, vấu tỳ (623) nằm lọt trong lỗ thao tác/định vị (68) trên tấm kim loại chính để chống tháo lỏng giá treo (6) khi sử dụng.

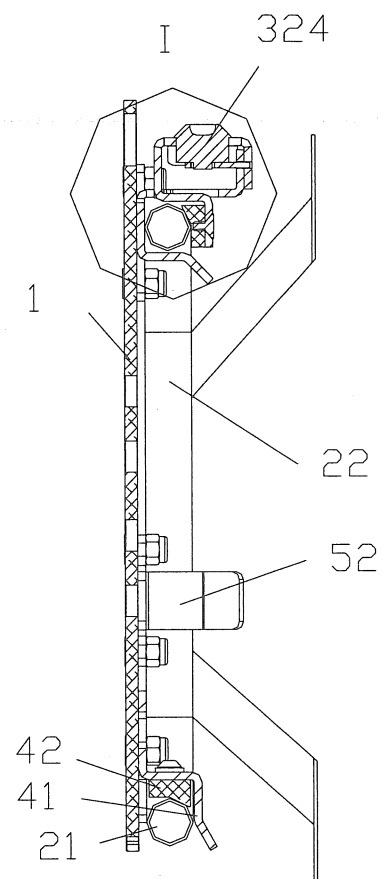
3. Bộ giá treo túi yên lắp thêm cho xe máy theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 2, trong đó, khi ít nhất một khung treo chéo (2') có dạng nghiêng, khi đó, để lắp tấm kim loại chính vào khung treo chéo (2'), cụm chi tiết đỡ trên (3) cần thêm học tăng chiều cao (9) có tiết diện hình thang, có kích thước vách trên tương ứng với mặt đế của cụm chi tiết đỡ trên (3), vách dưới được lắp với tấm kim loại chính (1) bởi các vít ren;

khi đó cụm lắp ghép (8) cũng cần thêm ít nhất một cặp thanh tăng chiều cao (83) để liên kết giữa chốt trụ (81) và hai vách nổi (82), thanh tăng chiều cao (83) có vấu tròn (831) lắp với lỗ tròn (823) trên vách nổi (82), lỗ tròn (832) để lắp với chốt (81'); ngoài ra, để giúp kết cấu lắp được cứng vững, các vấu (833, 834) trên thanh tăng chiều cao (83) và vấu (822) trên vách nổi (82) có chức năng giúp các chi tiết tỳ vào nhau, chống xô lệch.

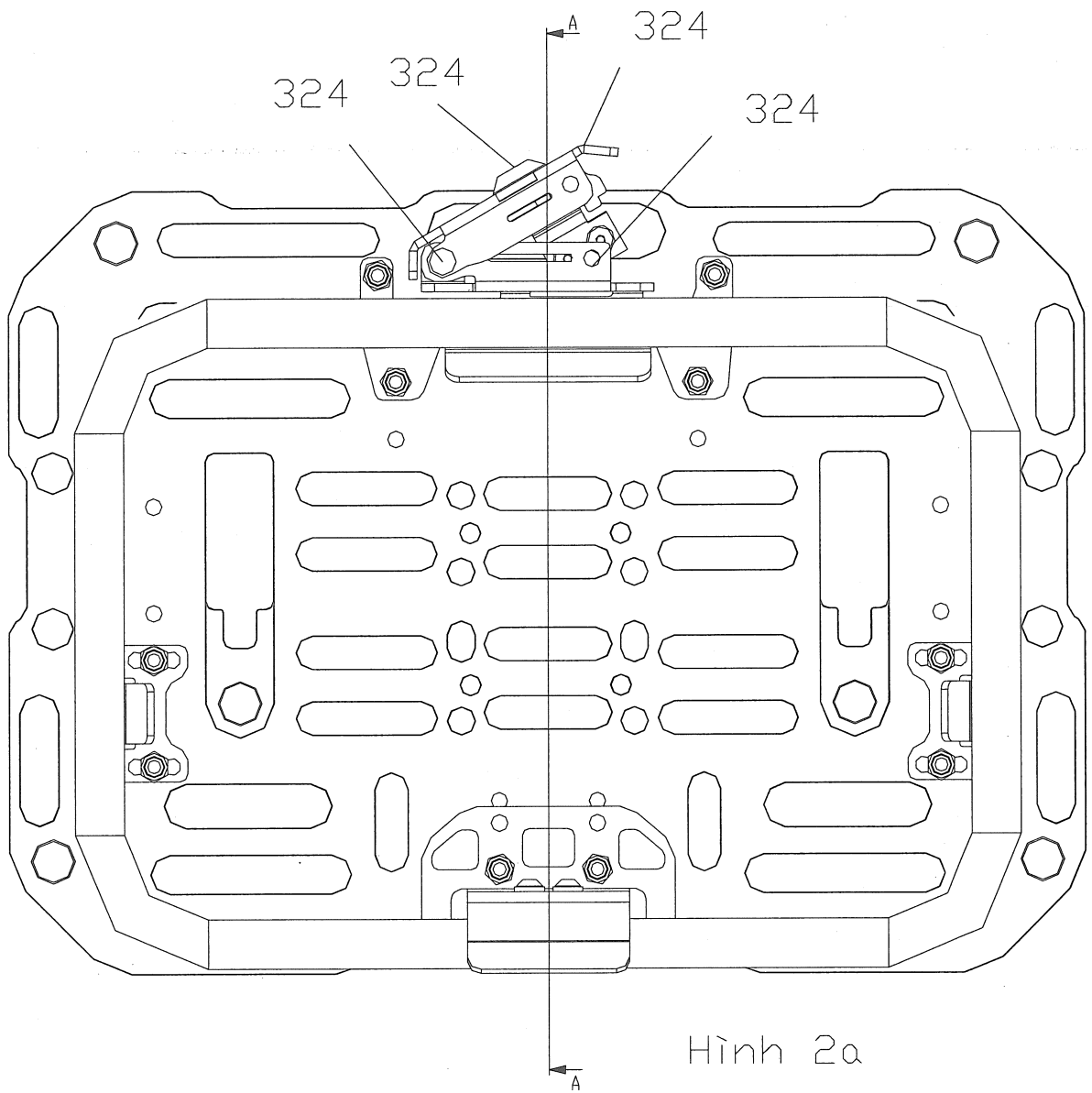


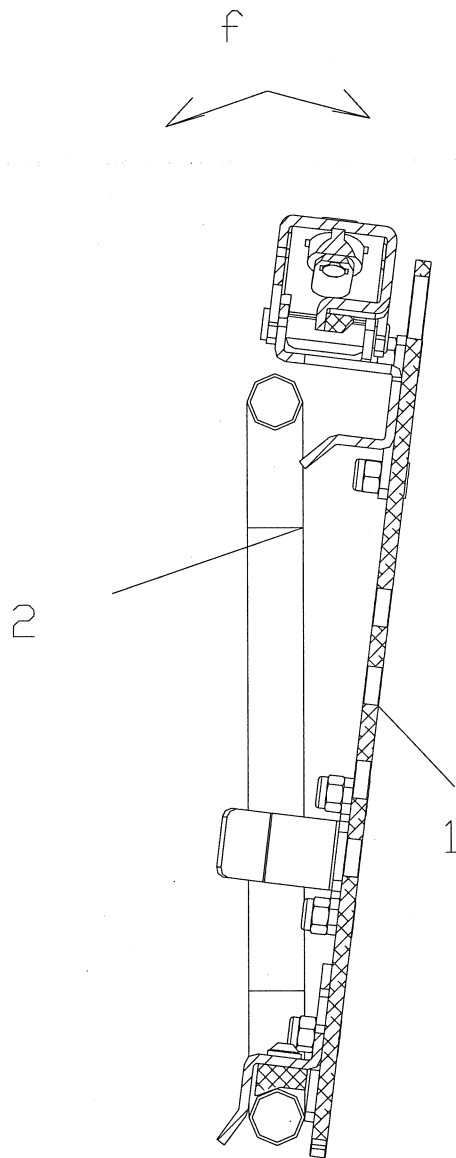


Hình 1d

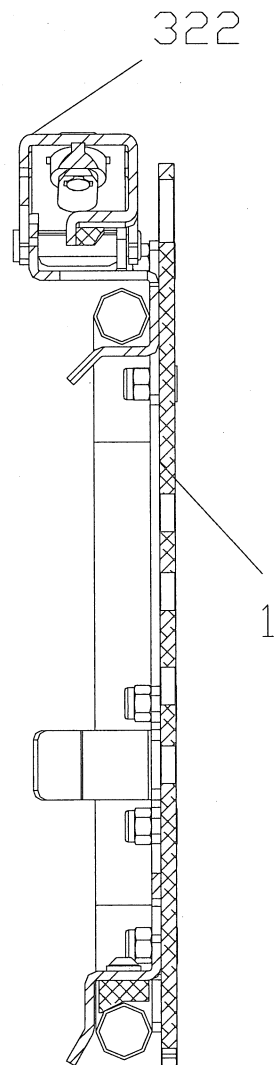


Hình 1c

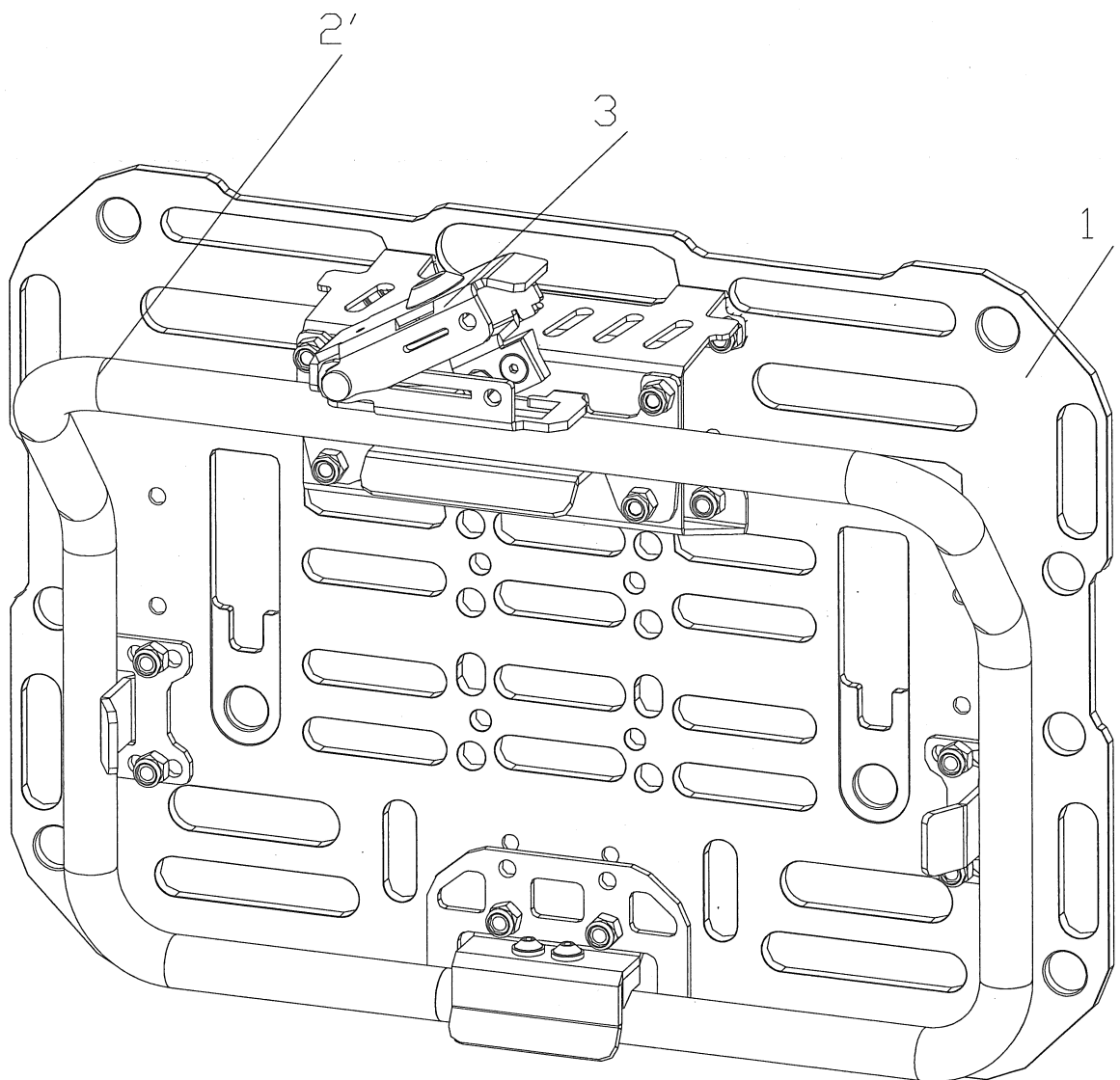




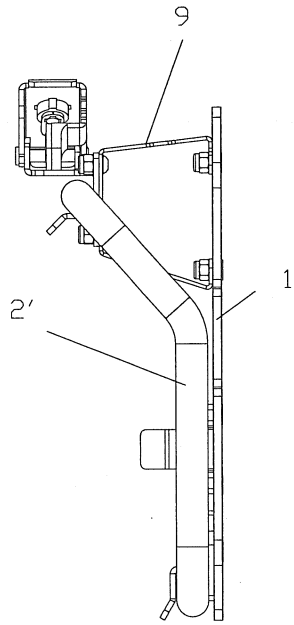
Hình 2b



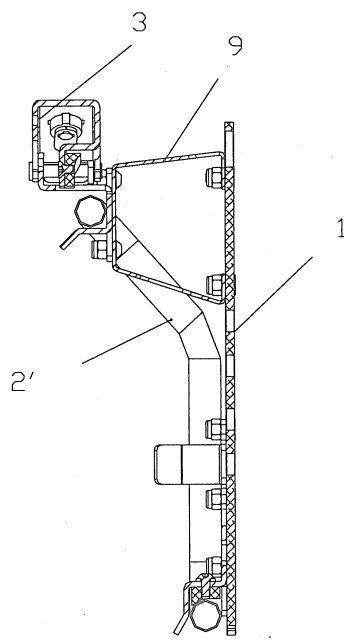
Hình 2c



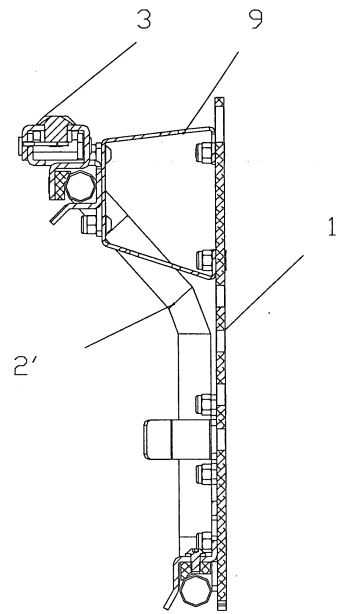
Hình 3a



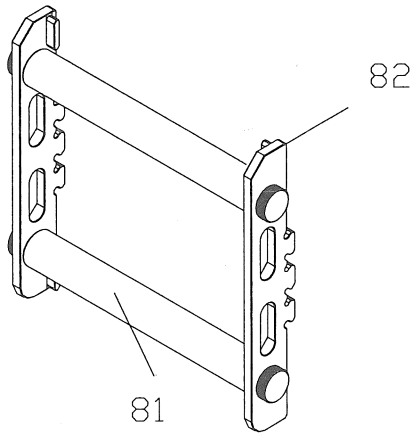
Hình 3b



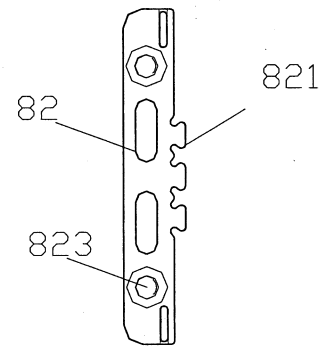
Hình 3c



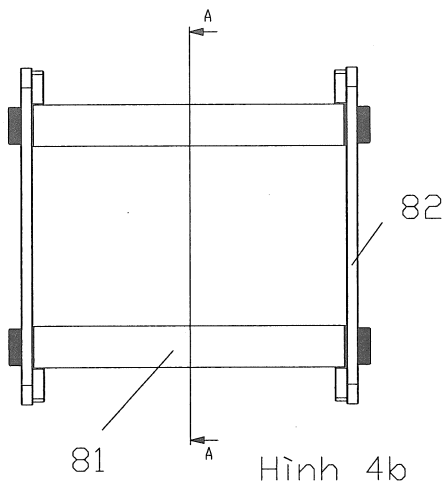
Hình 3d



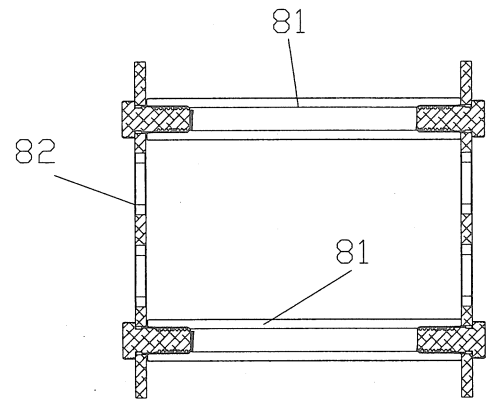
Hình 4a



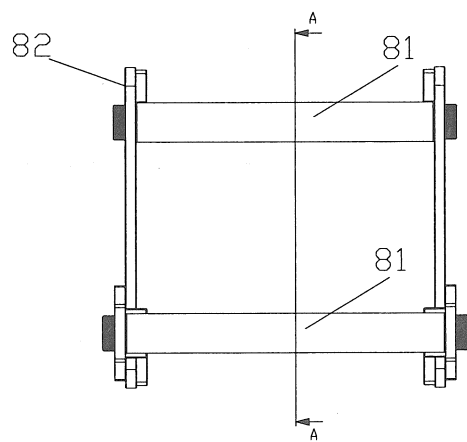
Hình 4c



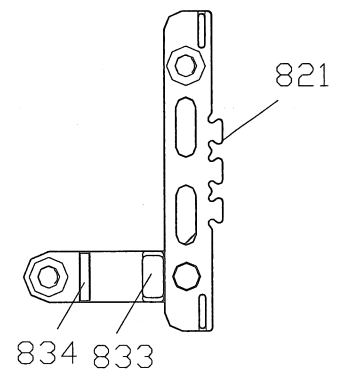
Hình 4b



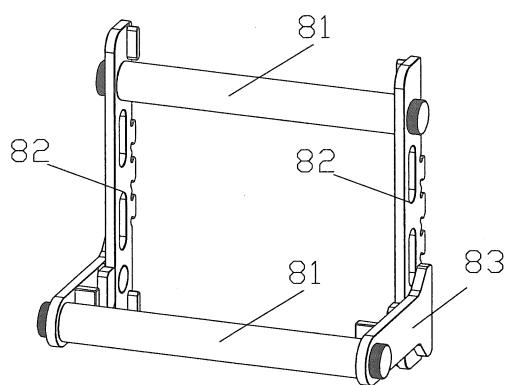
Hình 4d



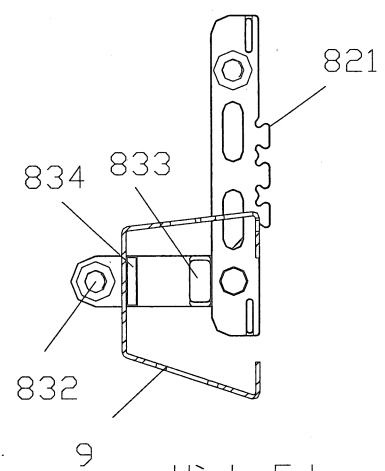
Hình 5a



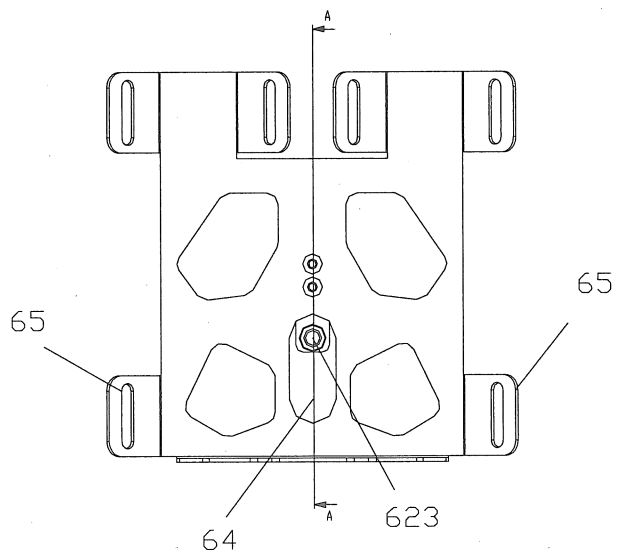
Hình 5c



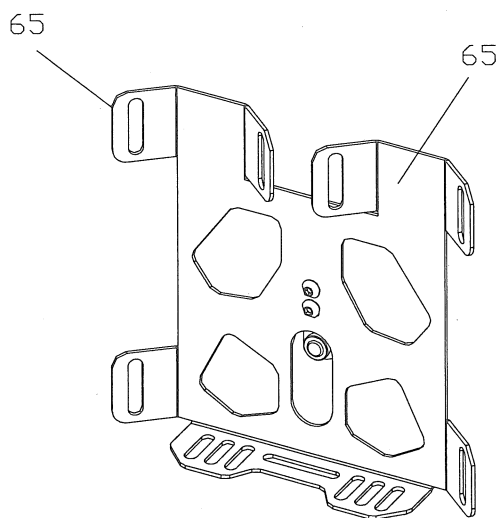
Hình 5b



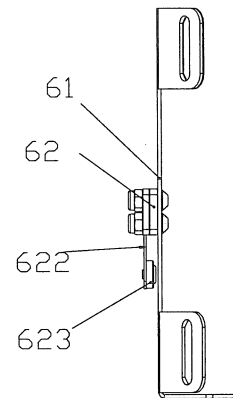
Hình 5d



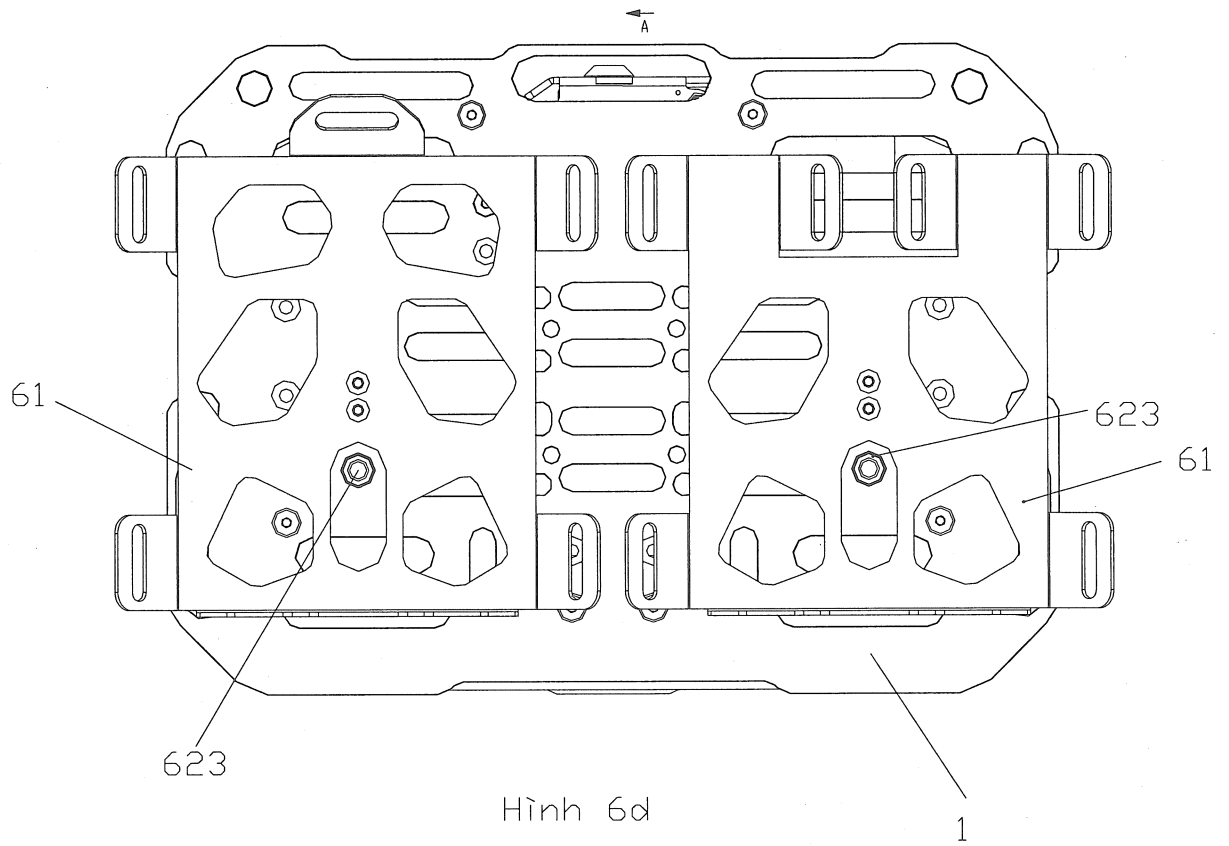
Hình 6a



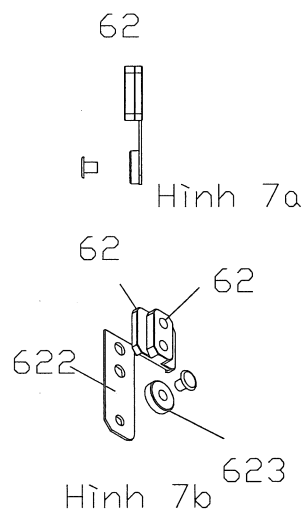
Hình 6b



Hình 6c

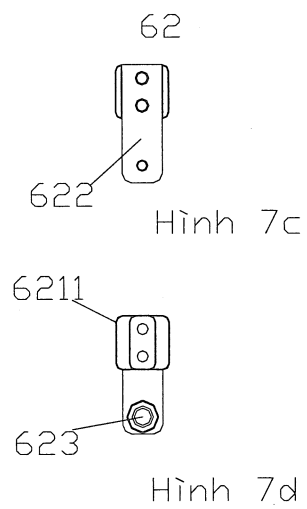


Hình 6d



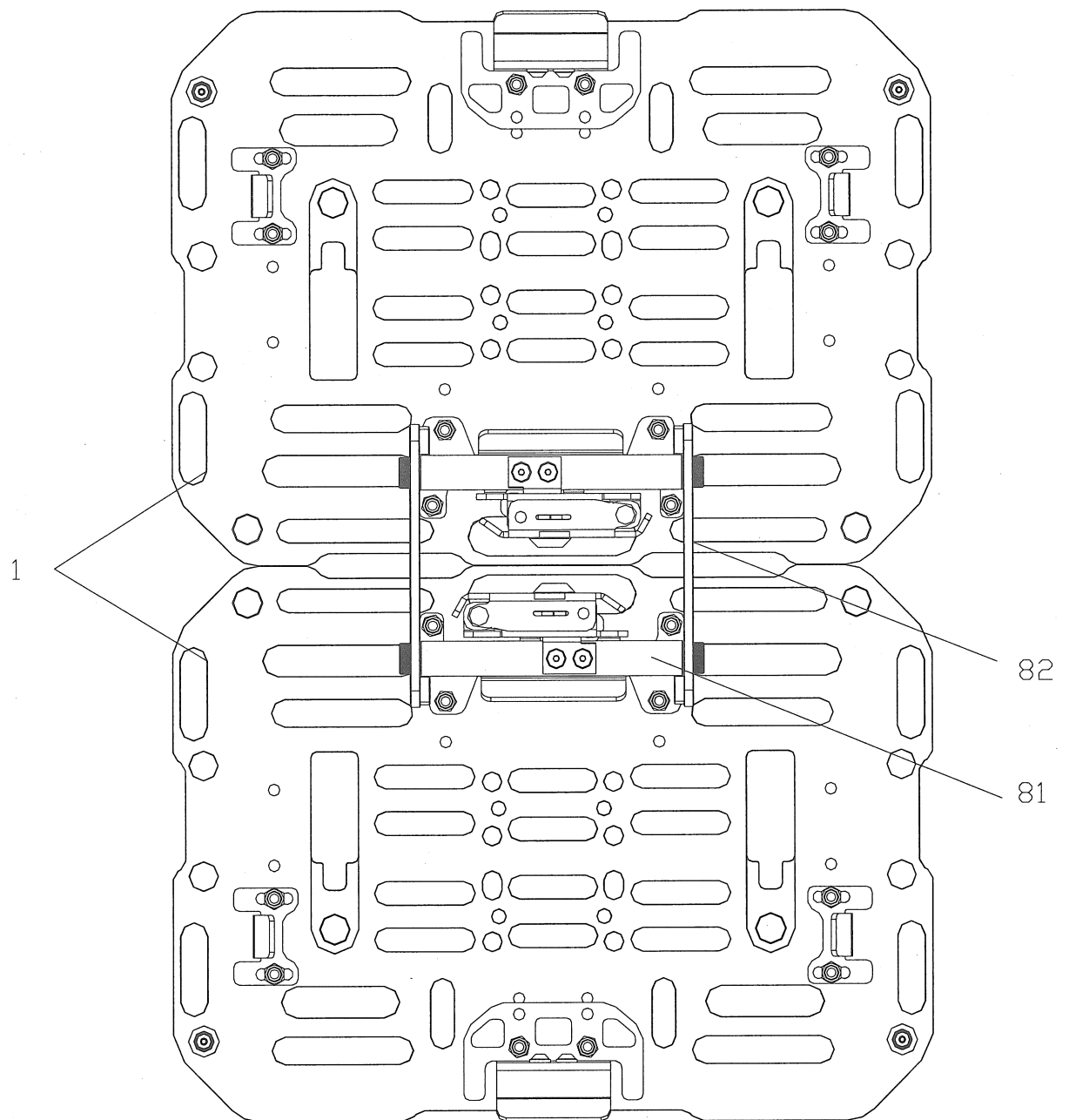
Hình 7a

Hình 7b

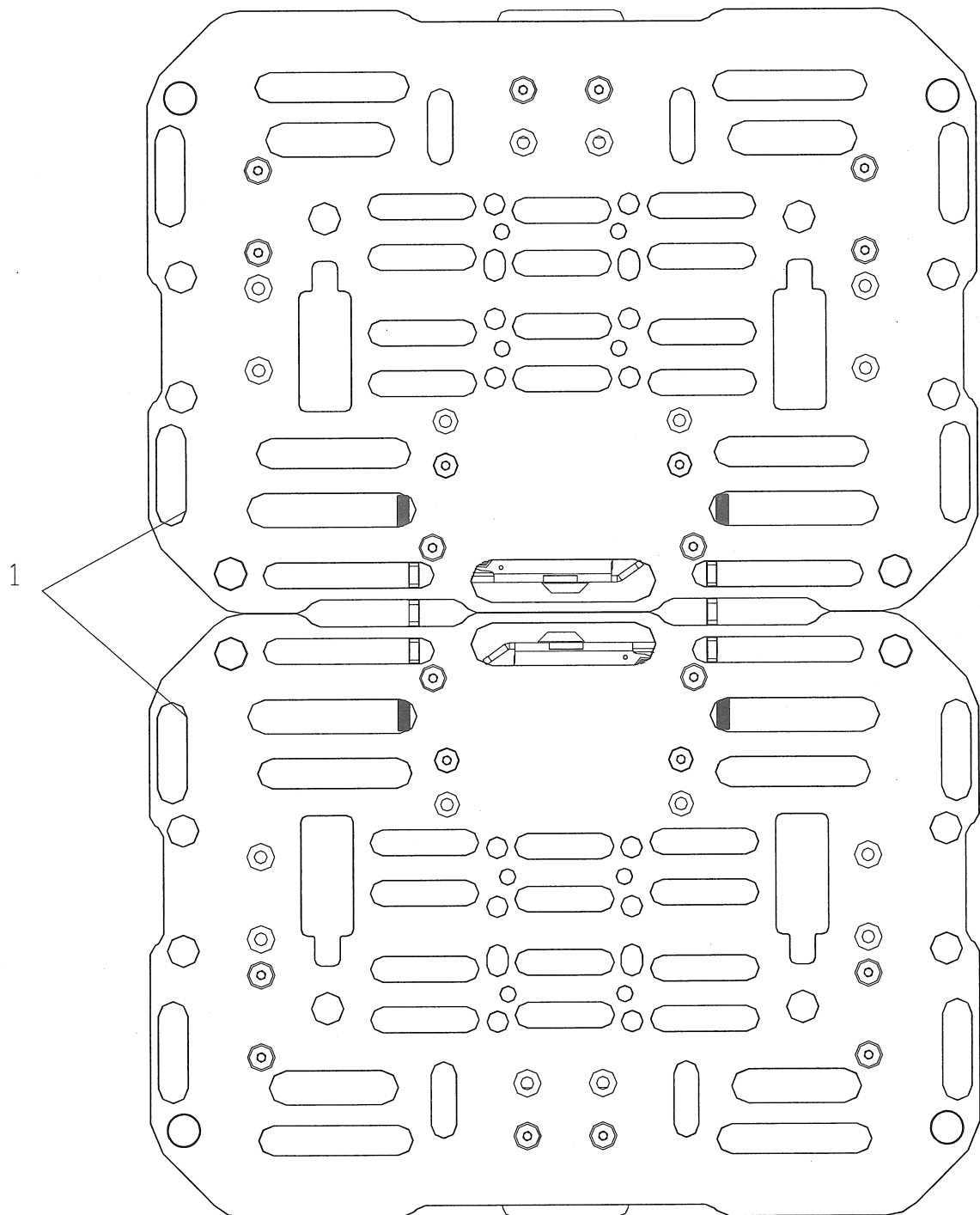


Hình 7c

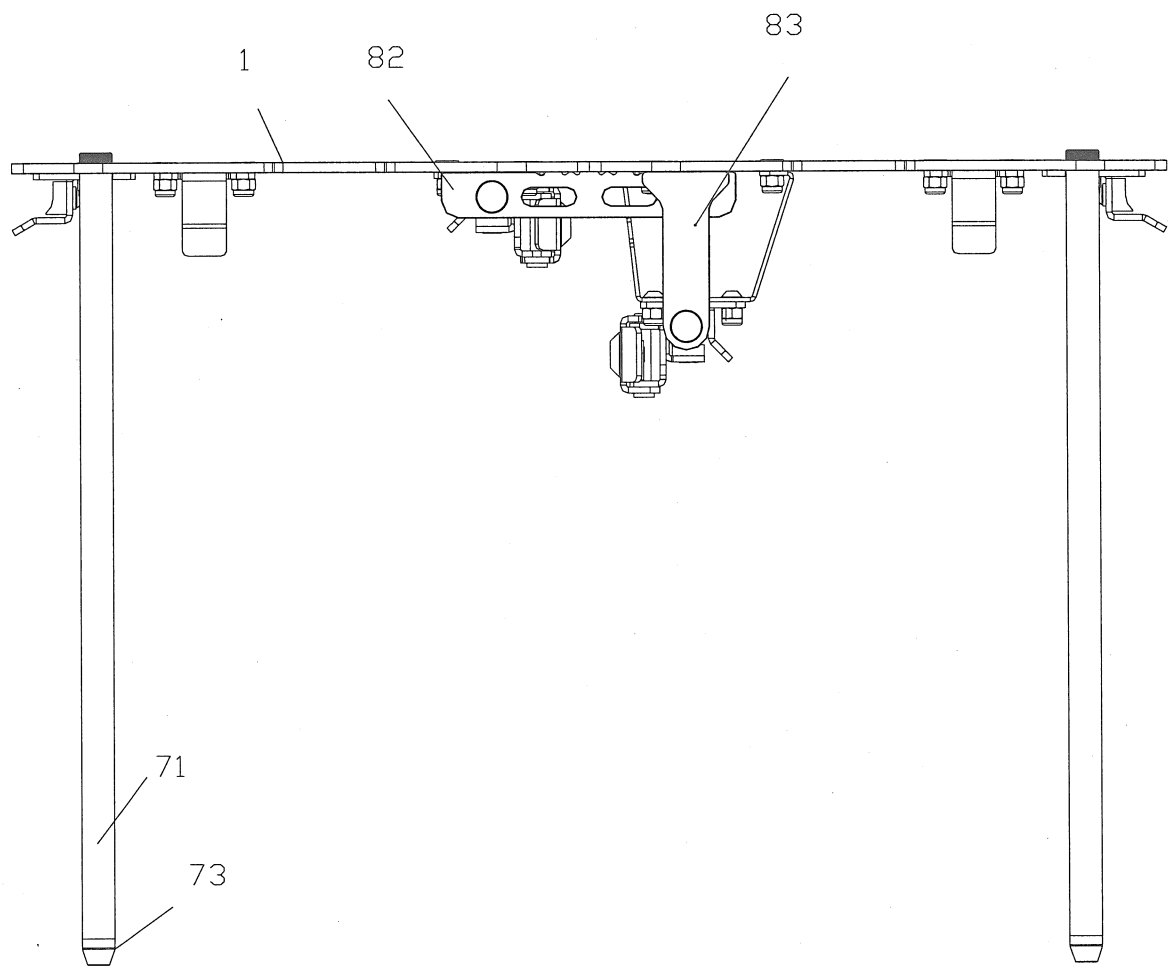
Hình 7d



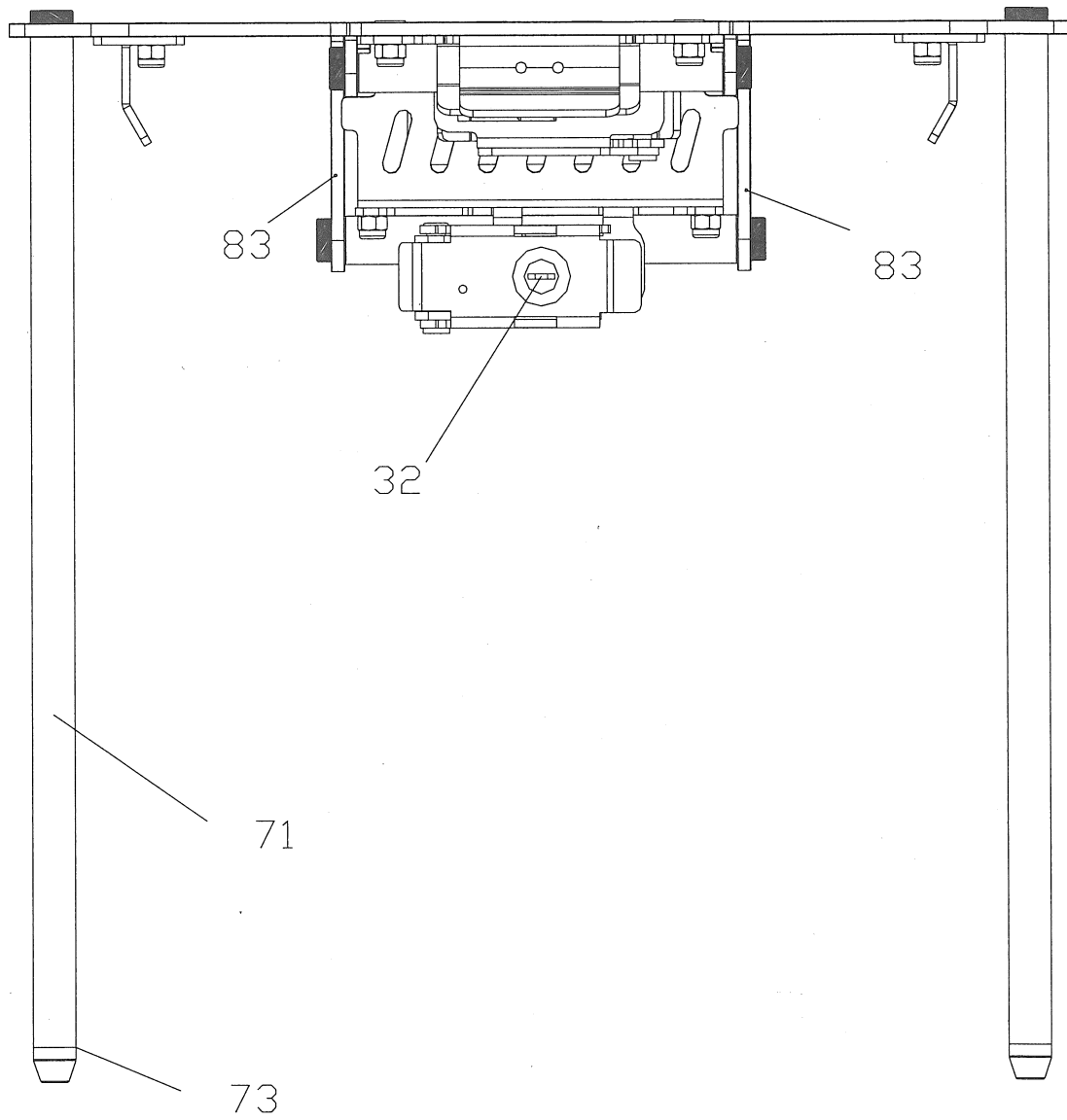
Hình 8a



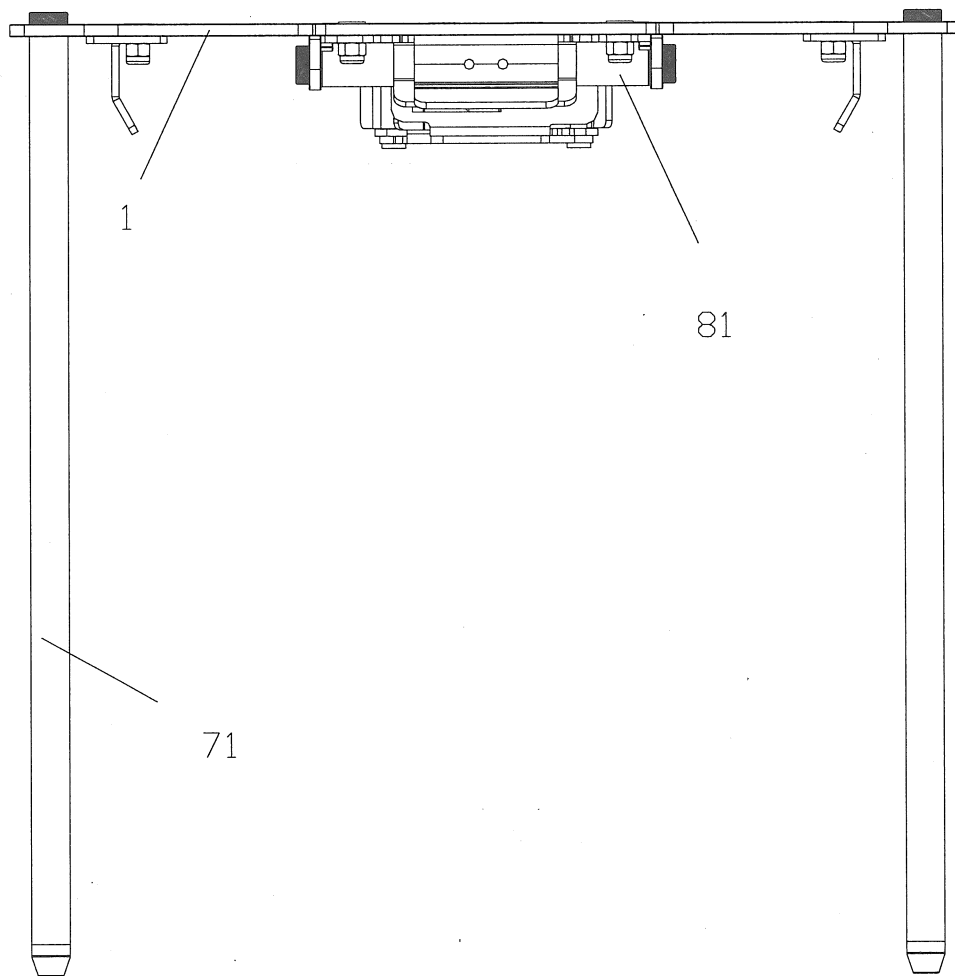
Hình 8b



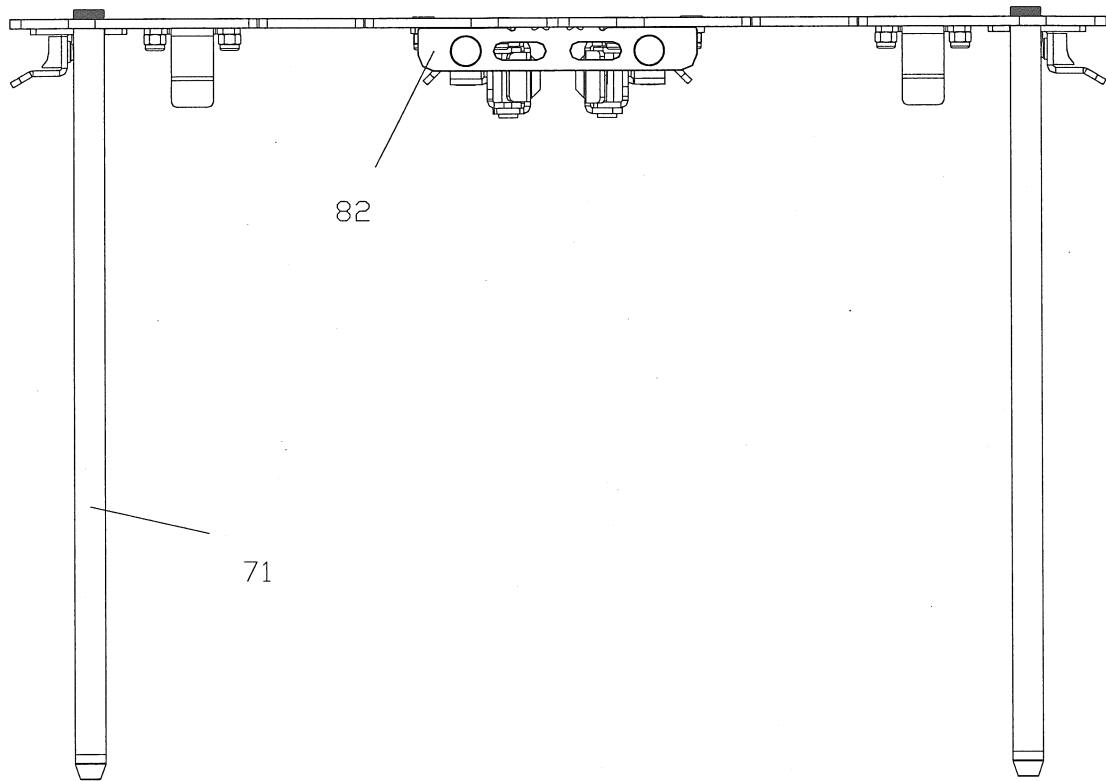
Hình 9a



Hình 9b



Hình 10a



Hình 10b